

Bản án số: 172/2022/HS-ST  
Ngày 22-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Sỹ Trứ.

*Thẩm phán:* Ông Trương Văn Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Bà Lê Thị Mỹ.

Ông Nguyễn Thanh Tùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hải - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 22 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Quốc P, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2000 tại tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: số 808/48 đường N, khu phố 3, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc T và bà Trương Thị Q; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 07/6/2021, có mặt.

**-Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Xuân Vụ là Luật sư Văn phòng Luật sư Thanh & Cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

**-Bị hại:** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1992, nơi cư trú: xóm 7, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

**-Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Mộng Điệp, là Luật sư Văn phòng Luật sư Mộng Điệp thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

**-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Bà Đoàn Thị Hồng V, sinh năm 1992, nơi cư trú: số 249/116 tổ 4, khu 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Anh T1, sinh năm 1977, nơi cư trú: số 115/65A tổ 3, khu 9, phường P, thành phố Thủ D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1989, nơi cư trú: số 115/65A tổ 3, khu 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1982, nơi cư trú: D27, khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

5. Ông Nguyễn Xuân P, sinh năm 1987, nơi cư trú: xóm 7, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

*-Người tham gia tố tụng khác:*

*Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn N, có mặt.

Ông Nguyễn Xuân Th, có mặt.

Ông Đào Xuân Đ, vắng mặt.

Ông Nguyễn Xuân Q, vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn H, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N ở tại phòng trọ số 01, nhà trọ Trần Hồng Thái, số 115/69, tổ 3, khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Ông Nguyễn Anh T1 ở nhà tại số 165A, tổ 3, khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Dãy nhà trọ của N ở bên cạnh nhà của ông T1.

Vào khoảng 19 giờ ngày 01/4/2021, ông Nguyễn Văn N tổ chức ăn uống tại phòng trọ số 01 cùng nhóm bạn gồm Nguyễn Xuân Th, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân Tr, Lê Xuân T, Nguyễn Xuân C, Đào Xuân Đ, Nguyễn Xuân Q và Nguyễn Văn N. Trong lúc ăn uống, ông N và mọi người nghe có tiếng gạch đá ném vào hông vách tôn chắn ngang giữa khu nhà trọ của ông N với nhà ông T1 nhưng vẫn tiếp tục ăn uống. Khi nghe thấy có tiếng gạch đá ném, ông T1 đi ra phía trước nhà thì phát hiện có một túi rác và hai viên gạch ở phía trước sân, nghĩ là bên dãy trọ của N ném rác, gạch qua nên ông T1 báo cho em trai là anh Nguyễn Anh T (tên gọi khác: T địa). Nghe ông T1 nói vậy thì T đứng sát hàng rào nói “đứa nào chọi rác, đá qua nhà người ta không qua xin lỗi”.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, nhóm của anh N tan tiệc và cả nhóm bàn với nhau sẽ tiếp tục đi hát karaoke. Lúc này, ông N, ông Tr đi về nhà N để thay quần áo. Sau đó, khi N, Đ, Th, Q đang đứng trước cửa phòng trọ số 01 nói chuyện thì T đi sang và đứng trước khu nhà trọ Trần Hồng Thái. Lúc này, có bạn T là Phạm Quốc P đi đến nhà tìm anh T để rủ T đi uống bia thì nhìn thấy T đứng một mình trước cổng nhà trọ Trần Hồng Thái và nghe thấy tiếng chửi tục của các thanh niên từ khu nhà trọ. Nghĩ những người trong khu nhà trọ Trần Hồng Thái chửi T nên P điều khiển xe mô tô biển số 63V1-5252 đi đến chỗ ở của P tại khu nhà trọ ở tổ 3, khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương lấy ở trong vườn chuối phía trước khu nhà trọ một dao cán gỗ, lưỡi bằng sắt, dài khoảng 40cm, mũi dao bằng, bản dao khoảng 5 – 6cm. Sau đó, P cầm dao bằng tay trái và dùng tay phải điều khiển xe mô tô chạy đến khu nhà trọ của ông N. Đến nơi thì P dựng xe mô tô gần cổng trọ rồi cầm dao đi vào khu nhà trọ Trần

Hồng Thái. Lúc này, P thấy T đang đứng nói chuyện với N, Đ, Th và Q. P cầm dao và chạy đến đứng đối diện với ông N rồi dùng dao chém tạt ngang một nhát theo hướng từ phải sang trái trúng vào đầu của ông N. Lúc này, N, Đ, Th, Q bỏ chạy vào phòng trọ số 1 và đóng cửa lại. P tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát trúng vào cửa phòng trọ. Sau đó, P cầm dao và điều khiển xe mô tô chạy về phòng của mình. Trên đường đi, P vứt bỏ dao vào bên vệ đường (không nhớ rõ vị trí cụ thể). Sau đó, P đến ở tại nhà số 10/9/30/2 tổ 3, khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để lần trốn đến ngày 07/6/2021 P bị lực lượng Công an bắt giữ. Tại Cơ quan điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ông Nguyễn Văn N được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu, điều trị. Đến ngày 02/4/2021, N được chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 09/4/2021 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 228/2021/GĐPY của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương ngày 07/5/2021 đối với Nguyễn Văn N kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương trán – thái dương phải (5 x 0,1) cm, sọc lành.

- Chấn thương sọ não: Máu tụ dưới màng cứng trán – thái dương phải, dập não, xuất huyết trán phải, vỡ lún sọ thái dương - đỉnh phải, đã phẫu thuật lấy mảnh sọ vỡ, lấy máu tụ và não dập, sọc mổ (28 x 0,2)cm. Hiện tại khuyết sọ thái dương đỉnh phải (12 x 8,5)cm, đáy phập phồng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47% (bốn mươi bảy phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28/8/2019.

3. Cơ chế hình thành vết thương:

Vết thương trán – thái dương phải: chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Cáo trạng số: 106/CT-VKS.P2, ngày 14 tháng 11 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố Phạm Quốc P về tội “Giết người” (thuộc trường hợp chưa đạt) quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Quốc P, tại phiên phiên tòa bị cáo chưa thật sự thành khẩn khai báo như lời khai tại cơ quan điều tra nên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Quốc P mức án từ 09 năm đến 11 năm tù về tội “Giết người” (thuộc trường hợp chưa đạt).

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận của bị cáo và bị hại tại phiên tòa.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 quần Jean màu xanh đen, nhãn hiệu Super Dry, 01 áo dài tay màu đen, mặt trước in chữ TLAPOALS MOUO, 01 áo khoác màu đen (nhãn hiệu DEGNEY)

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận bị cáo không cố tình chém bị hại, mà khi bị cáo thấy nhóm người cãi nhau với Nguyễn Anh T nên bị cáo bực tức về chỗ trọ lấy con dao rựa đến nhà trọ bị hại, bị cáo quơ rựa trúng vào đầu bị hại. Bị cáo xác định thương tích

của bị hại là bị cáo gây ra, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi bị hại. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại tiền thuốc men, viện phí trong thời gian điều trị là 388.000.000 đồng, hỗ trợ tổn thất tinh thần cho bị hại là 75.000.000 đồng, tiền công lao động bị hại bị thiệt hại trong thời gian không làm việc là 100.000.000 đồng và hỗ trợ tiền thuốc men phát sinh là 24.000.000 đồng, bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

*Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quốc Phát trình bày lời bào chữa:* Người bào chữa thống nhất về tội danh, khung hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo P. Tuy nhiên, trong vụ án bị cáo không cố ý giết chết bị hại, bị cáo chỉ chém một nhát thì dừng lại. Do nhận thức của bị cáo nên quá trình điều tra và tại phiên tòa khi thì bị cáo nói “chém” bị hại, khi thì nói “quơ” nhưng bản chất sự việc cũng không thay đổi, tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại là thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, trình độ văn hóa thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

*Bị hại trình bày:* bị hại không có mâu thuẫn gì với bị cáo và cũng không xác định được ai chém bị hại mà chỉ nghe mấy người bạn nói lại vì lúc đó bị hại đã bị ngất xỉu, sau khi sự việc phạm tội xảy ra, bị hại điều trị tại bệnh viện thì vợ của Nguyễn Anh T là bà V đã hỗ trợ bị hại 40.000.000 đồng. Trước đây, bị hại yêu cầu bồi thường các khoản gồm: chi phí điều trị 388.000.000 đồng, bồi thường tổn thất về tinh thần là 150.000.000 đồng, bồi thường thu nhập bị mất là 165.000.000 đồng, bồi thường chi phí tái khám và thuốc điều trị 80.000.000 đồng, khấu trừ 40.000.000 đồng, còn lại là 743.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại xác định yêu cầu như sau: Yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại tiền thuốc men, viện phí trong thời gian điều trị có hóa đơn chứng từ là 388.000.000 đồng, hiện nay đầu bị hại bị lõm sâu, mất thẩm mỹ nên yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại là 75.000.000 đồng, do thương tích phải nằm viện không làm việc được nên yêu cầu bồi thường tiền công lao động bị hại bị thiệt hại trong thời gian không làm việc là 100.000.000 đồng và hỗ trợ tiền thuốc men phát sinh là 24.000.000 đồng, trừ đi số tiền mà bà Vân đã đưa 40.000.000 đồng, còn lại là 547.000.000 đồng.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày:* Thống nhất về đề nghị truy tố tội danh của bị cáo, tuy nhiên trong vụ án này ngoài bị cáo P còn có Nguyễn Anh T là người chỉ đạo bị cáo chém bị hại, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng T đã bỏ trốn nên đề nghị Hội đồng xét xử khởi tố bị can và truy nã; ngoài ra ông Nguyễn Thanh P có dấu hiệu che dấu tội phạm nên đề nghị tiếp tục làm rõ. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là còn nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho bị cáo.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kim T, Nguyễn Xuân P trình bày:* ông P, bà T là anh chị ruột của ông N, sau khi sự việc bị cáo gây thương tích cho ông N thì ông P, bà T là người chăm sóc nuôi bệnh. Khi đang ở bệnh viện thì người nhà của Nguyễn Anh T có đến thăm và gửi lại 40.000.000 đồng để cho N thêm tiền thuốc. Ông P, bà T không yêu cầu gì trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc P khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa về cơ bản phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tình tiết như nội dung Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ.

Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: vào khoảng 20 giờ 01/4/2021 tại nhà trọ Trần Hồng Thái, số 115/69, tổ 3, khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phạm Quốc P dùng một dao cán gỗ, lưỡi bằng sắt, dài khoảng 40cm, mũi dao bằng, bản dao khoảng 5 – 6cm chém tạt ngang một nhát theo hướng từ phải sang trái trúng vào đầu của ông N, khi ông N và những người khác bỏ chạy vào phòng trọ đóng cửa lại thì P tiếp tục dùng dao chém nhiều nhát trúng vào cửa phòng trọ rồi cầm dao và điều khiển xe mô tô tẩu thoát.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 228/2021/GDPY của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương ngày 07/5/2021 đối với Nguyễn Văn N kết luận như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: vết thương trán – thái dương phải (5 x 0,1)cm, sọc lạnh; chấn thương sọ não: máu tụ dưới màng cứng trán – thái dương phải, dập não, xuất huyết trán phải, vỡ lún sọ thái dương - đỉnh phải, đã phẫu thuật lấy mảnh sọ vỡ, lấy máu tụ và não dập, sẹo mổ (28 x 0,2)cm. Hiện tại khuyết sọ thái dương đỉnh phải (12 x 8,5)cm, đáy phập phồng.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47% (bốn mươi bảy phần trăm) theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 28/8/2019.

- Cơ chế hình thành vết thương: vết thương trán – thái dương phải: chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (dao cán gỗ, lưỡi bằng sắt, dài khoảng 40cm, mũi dao bằng, bản dao khoảng 5 – 6cm) chém vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại rất cao, bị hại N không chết là do nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã thực hiện thể hiện tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng của người khác và đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” thuộc trường hợp chưa đạt theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

[3] Lời trình bày của người bào chữa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận, riêng đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không phù hợp nên không chấp nhận.

[4] Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại cho rằng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo và quyết định mức hình phạt cao hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Xét thấy, lời trình bày của bị cáo là cách thức mô tả hành vi nhưng bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo gây ra, lời khai này phù hợp với cơ chế hình thành thương tích của bị hại, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường các khoản theo yêu cầu của bị hại, điều đó đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về mức hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Đối với yêu cầu của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại yêu cầu khởi tố Nguyễn Anh T, xét thấy qua xét hỏi tại phiên tòa chưa đủ căn cứ để khởi tố theo yêu cầu của người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại. Tuy nhiên, Nguyễn Anh T là người liên quan đến vụ án nhưng đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã tiến hành xác minh nhưng không biết T hiện nay đang ở đâu nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và sẽ xử lý ở vụ án khác khi có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức hành vi dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại có thể gây thiệt hại về tính mạng của họ nhưng vẫn cố ý phạm tội, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo cố ý phạm tội nhưng không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[9] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thống nhất thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản gồm: tiền thuốc men, viện phí trong thời gian điều trị là 388.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại là 75.000.000 đồng, tiền công lao động bị hại bị thiệt hại trong thời gian không làm việc là 100.000.000 đồng và hỗ trợ tiền thuốc men phát sinh là 24.000.000 đồng, tổng cộng là 587.000.000 đồng, khấu trừ số tiền 40.000.000 đồng mà bà Đoàn Thị Hồng V là vợ của Nguyễn Anh T đã bồi thường cho bị hại, thỏa thuận này là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Trường hợp có tranh chấp về số tiền 40.000.000 đồng thì giải quyết ở vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự theo quy định của pháp luật.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với con dao cán gỗ, lưỡi bằng sắt, dài khoảng 40cm, mũi dao bằng, bản dao khoảng 5 – 6cm là hung khí bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã vứt bỏ, hiện không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 63V1-5252 là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, xe bị cáo mua của người khác và trước khi bị Cơ quan

Công an bắt giữ, bị cáo gửi chiếc xe này cho một người bạn tên Kiên (không nhớ rõ lai lịch và địa chỉ). Qua điều tra xác định, người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô này là ông Trần Linh Vũ, sinh năm 1982, nơi cư trú tại thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương chưa làm việc được với anh Vũ nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

- Đối với 01 quần jean màu xanh đen, nhãn hiệu Super Dry, 01 áo dài tay màu đen, mặt trước in chữ TLAPOALS MOUO, 01 áo khoác màu đen thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Giết người” (chưa đạt).

1. Về hình phạt: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc P 11 (mười một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 547.000.000 đồng (năm trăm bốn mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 quần Jean màu xanh đen, nhãn hiệu Super Dry, 01 áo dài tay màu đen, mặt trước in chữ TLAPOALS MOUO, 01 áo khoác màu đen (nhãn hiệu DEGREY).

*(Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).*

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Quốc P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 25.880.000 (hai mươi lăm triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương (1);
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương(1) ;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người bào chữa (1);
- Người tham gia tố tụng khác (7);
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (1);
- Tổ Hành chính tư pháp (2);
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án (3);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, PHT, 23.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Sỹ Trứ**